

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 199/2017/TLST-HN&GĐ ngày 13/7/2017 giữa

Nguyên đơn: **Anh Nguyễn Văn B**, sinh năm 1986

Địa chỉ: Thôn A, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

Bị đơn: **Chị Nguyễn Thị Lệ T**, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn T, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 7 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Lệ T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Văn B và chị Nguyễn Thị Lệ T thống nhất thuận tình ly hôn

b) *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung:* Giao con chung là cháu Nguyễn Thị Hoàng D, sinh ngày 19/01/2015 cho chị Nguyễn Thị Lệ T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục cho đến khi cháu D trưởng thành đủ 18 tuổi. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh B và chị T tự thoả thuận chưa yêu cầu Tòa án giải quyết

c) *Về tài sản chung và nợ chung:* Anh B và chị T không có tài sản chung và không có nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

d) Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Là 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) anh B tự nguyện chịu, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) anh B đã nộp. Trả lại cho anh B số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 025941 ngày 13/7/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

(Đã ký)

Mai Danh Hòa